

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRẢNG ĐỊNH  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2020/HS-ST  
Ngày 23 - 12 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Hoàng Văn Bình

***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Bà Đàm Thiều Phương
2. Bà Lương Tuyết Mai

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Triệu Tuấn Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:*** Ông Lộc Nam Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo:

**Đinh Văn H**, sinh ngày 29 tháng 9 năm 1978 tại huyện T, tỉnh Lạng Sơn; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đinh Văn T (đã chết) và bà Phạm Thị N, sinh năm 1958; Vợ là Lý Thị Q, sinh năm 1982 và có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không có, nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị kỷ luật, bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/8/2020 đến nay, có mặt.

**Bị hại:**

1. Cháu Vy Khánh A, sinh năm 2012. Trú tại: thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

*Người đại diện hợp pháp cho cháu Vy Khánh A là anh Vy Văn T (bố đẻ), có mặt.*

2. Cháu Lý Quốc T, sinh năm 2010. Trú tại: thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

*Người đại diện hợp pháp cho cháu Lý Quốc T là anh Lý Văn T (bố đẻ) có mặt.*

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Cháu Vy Thành L, sinh năm 2010. Trú tại: Thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

*Người đại diện hợp pháp cho cháu Vy Thành L là chị Mỗ Thị H (mẹ đẻ) có mặt.*

2. Cháu Chu Thanh B, sinh năm 2009. Trú tại: thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

*Người đại diện hợp pháp cho cháu Chu Thanh B là ông Chu Văn N, vắng mặt.*

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Vy Khánh A, Vy Thành L, Lý Quốc T : Ông Lâm Xuân Tạng – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn, có mặt*

3. Chị Lý Thị Q, sinh năm 1982. Trú tại: thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, có mặt

*Người làm chứng:*

1. Cháu Bé Xuân T, sinh năm 2009, vắng mặt.

2. Cháu Lương Đức T, sinh năm 2007, vắng mặt.

3. Bà Nông Thị T, sinh năm 1974, có mặt.

4. Bà Hoàng Thị M, sinh năm 1974, vắng mặt.

5. Bà Nông Thị H, sinh năm 1979, vắng mặt.

6. Bà Bé Thị D, sinh năm 1964, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do vườn dưa hấu của gia đình bị can Đinh Văn H bị mất trộm nhiều lần nên khoảng 11 giờ 30 phút ngày 31/5/2020, Đinh Văn H đi ra khu vực ruộng trồng dưa hấu của gia đình H (được trồng trên thửa đất số 256 và 258) thuộc xứ đồng N, thôn C, xã T, huyện T với mục đích rình bắt người lấy trộm. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày thì phát hiện 05 cháu gồm Vy Khánh A, sinh năm 2012; Vy Thành L, sinh năm 2010; Chu Thanh B, sinh năm 2009; Lương Đức T,

sinh năm 2007 và Chu Khánh D, sinh năm 2011 cùng trú tại thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn đang lấy trộm quả dưa hấu, thấy vậy H truy hô và đuổi bắt thì A, L, T, D và B bỏ chạy, đuổi được khoảng 100 mét thì H hô “*Thằng nào chạy, tao bắt được tao đánh*” lúc này Vy Khánh A sợ bị đánh nên đứng lại, H chạy đến túm vào tay A rồi hỏi “*Thằng nào trộm nhiều, nhà ở đâu*”, A trả lời “*không được lấy*”, H dùng tay phải tát 01 (một) phát vào má bên trái của A, sau đó đưa A đến ngôi lán (do gia đình H dựng lên để trông coi vườn dưa) cách đó khoảng 170 mét, trên đường đi H vừa hỏi vừa đe dọa và dùng tay phải tát 02 (hai) phát vào má bên trái, dùng chân đá 01 (một) phát vào mông Vy Khánh A. Khi đến ngôi lán H lấy dây thừng màu trắng, có chiều dài 1,8 mét buộc hai tay Vy Khánh A ra phía sau lưng rồi bắt A cùng đi đến vị trí ban đầu H ngồi rình bắt trộm để lấy dép, trên đường đi H tiếp tục hỏi và đe dọa thì A nói có T, L, B và D cùng lấy trộm và hôm trước có Lý Quốc T (sinh năm 2010) trú tại thôn C, xã T, huyện T. Sau đó Đinh Văn H yêu cầu A đưa đến nhà những người cùng tham gia lấy trộm “*lúc này A không mặc áo, không đi dép, hai tay bị trói buộc ra phía sau lưng*” đi trước dẫn đường, còn H cầm đầu dây thừng còn lại “*dây trói buộc A*” đi theo sau, đi được khoảng 330 mét (Đoạn bờ suối phai Hu Kìu thôn C, xã T, huyện T) thì gặp Lý Quốc T đang đi xe đạp, H gọi T quay lại và hỏi “*Sao mày lấy trộm dưa hấu của tao*”, T trả lời “*không được lấy*”, H kéo T ra khỏi xe rồi dùng tay phải tát 01 (một) phát vào má bên trái của T, đồng thời sử dụng dây thừng đang trói buộc A để buộc tay T, nhưng T giãy dụa không cho buộc nên H tiếp tục tát thêm 01 (một) phát vào má, rồi buộc tay phải của T lại “*T và A bị trói buộc cùng một sợi dây thừng*”. Sau đó H tra hỏi và tát thêm 01 (một) phát vào má T, bắt A và T đưa đến nhà những người cùng lấy trộm, đi được một đoạn thấy T tự cởi dây trói, H dùng chân trái đá 01 (một) phát vào khuỷu chân (phía sau) làm T bị khuỷu xuống, sau đó H bắt A và T đi tiếp đến nhà cháu Lương Đức T nhưng không có ai ở nhà, H tiếp tục dắt A và T đến nhà anh Chu Văn N (bố của B) thì gặp các cháu Chu Thanh B và Vy Thành L; tại đây H bắt B và L cùng đi đến nhà bà Hoàng Thị M (mẹ của cháu Bé Xuân T), khi đến gần ngôi miếu (thổ công) thuộc thôn Kéo Tàu thì H lấy cành cây đánh 02 (hai) phát và dùng chân đá 01 (một) phát vào mông Vy Thành L rồi tiếp tục đi. Khoảng 14 giờ cùng ngày 31/5/2020, Đinh Văn H cùng với các cháu A, T, B và L đến nhà bà M (lúc này A và T vẫn đang bị trói buộc tay), một lúc sau có anh Vy Văn T (bố của A); Vy Văn V (ông nội của B) và Lý Văn T (bố của T) đến nhà bà M; tại đây H yêu cầu đưa vụ việc lên thôn để giải quyết, nhưng các gia đình có ý kiến thống nhất tự thỏa thuận nên H đã yêu cầu mỗi gia đình phải bồi thường 200.000(hai trăm nghìn) đồng hoặc đánh mỗi cháu 05 (năm) roi. Sau đó Hoàng Thị M, Vy Văn T, Vy Văn V và Lý Văn T mỗi người đưa 200.000 đồng cho Đinh Văn H, H nhận lấy tiền rồi đi về, còn cháu T tự cởi dây trói và cháu A được T cởi dây trói cho rồi đi về nhà, khi về đến nhà anh Lý Văn T hỏi cháu T thì được biết H đánh cháu T, nên anh T đến nhà H để nói rõ sự việc thì xảy ra cãi nhau, H dùng tay tát 03 (ba) phát vào mặt anh T.

Ngày 01/6/2020 chị Lý Thị Q (là vợ của Hòa) sang nhà chị Nông Thị H là mẹ đẻ của cháu Lương Đức T và nhà anh Chu Văn N là bố của Chu Thanh B thông báo về việc trộm cắp của hai cháu thì chị H và anh N đã thỏa thuận và bồi thường mỗi người 200.000 đồng cho chị Q.

Cáo trạng số 55/CT-VKSTĐ ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Đinh Văn H về tội Bắt người trái pháp luật theo quy định tại điểm đ, điểm e khoản 2, Điều 157 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố về tội danh như đã nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đinh Văn H về tội: Bắt người trái pháp luật, căn cứ điểm đ, điểm e, khoản 2, Điều 157; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65; Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo và người đại diện hợp pháp cho các cháu Vy Khánh A, Lý Quốc T và Vy Thành L về số tiền bồi thường. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47, bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 dây thừng màu trắng có chiều dài 1,8 m cũ đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng đã nêu, bị cáo cho rằng do ruộng dưa hấu của gia đình đã bị trộm nhiều lần nên bị cáo bức xúc. Khi phát hiện ra Vy Khánh A và bọn trẻ trộm dưa bị cáo đã dùng dây thừng trói tay Vy Khánh A lại, mục đích là dẫn Vy Khánh A đi đến nhà những người trộm dưa để nhắc nhở, chứ không có ý định phạm tội. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã đưa các cháu đi thăm khám, sau đó đến gia đình các nạn nhân xin lỗi và đề nghị bồi thường nhưng không được chấp nhận do vậy bị cáo đã nộp 10.000.000 đồng vào Chi cục thi hành án dân sự nhằm mục đích khắc phục cho việc bồi thường. Bị cáo nhất trí bồi thường cho Vy Khánh A 6.000.000 đồng, bồi thường cho Lý Quốc T 4.000.000 đồng, bồi thường cho Vy Thành L 1.000.000 đồng.

Cháu Vy Khánh A, Lý Quốc T, Vy Thành L và người đại diện hợp pháp của các cháu trình bày, tại phiên tòa bị cáo đã trình bày đúng với sự việc đã xảy ra và nhất trí với mức bồi thường nêu trên và không có ý kiến gì.

Luật sư Lâm Xuân tặng, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Vy Khánh A, Lý Quốc T, Vy Thành L cho rằng bị cáo đã phạm tội: Bắt giữ người trái pháp luật, hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm và quyền tự do thân thể người khác theo quy định của Bộ luật hình sự mà còn xâm phạm đến Luật Chăm sóc và bảo vệ trẻ em. Về tội danh và hình phạt Luật sư không có ý kiến gì, về trách nhiệm bồi thường dân sự đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp cho các cháu Vy Khánh A, Lý Quốc T và Vy Thành L về số tiền bồi thường.

Tại phần tranh luận không ai có ý kiến gì tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo sớm được trở về đoàn tụ cùng gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người nêu trên. Do đó các hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng: Hội đồng xét xử nhận thấy người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã có lời khai tại cơ quan Cảnh sát điều tra và được lưu trong hồ sơ vụ án, trước khi mở phiên tòa đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về hành vi phạm tội: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình gây ra, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người đại diện hợp pháp của họ trình bày tại phiên tòa và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, bị cáo đã dùng dây thừng trói tay 02 cháu bé dưới 18 tuổi dẫn đi quãng đường khoảng 3km (*trong thời gian khoảng 02 giờ đồng hồ*) nhằm mục đích tìm những người cùng lấy trộm và yêu cầu bồi thường thiệt hại. Do đó đủ cơ sở kết tội bị cáo phạm tội: Bắt người trái pháp luật quy định tại điểm đ, điểm e khoản 2, Điều 157 Bộ luật hình sự.

[4] Về tính chất, hậu quả mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được hành vi của mình nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý, là trái với quy định của pháp luật, xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm và quyền tự do thân thể người khác được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến Luật bảo vệ và chăm sóc, giáo dục trẻ em, hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường của các cháu, gây hoang mang lo lắng cho gia đình các cháu và phần nộ trong một bộ phận dân cư. Nhưng hành vi phạm tội của bị cáo cũng do lỗi của các bị hại gây ra và ức chế tâm lý vì tài sản của gia đình bị trộm cắp nhiều lần.

[5] Về nhân thân: Bản thân bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, chưa có tiền sự, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành đúng, chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú.

[6] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự: Đinh Văn H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Khi xảy ra sự việc bị cáo đã chủ động xin lỗi bị hại, đưa các cháu đi thăm khám và đề nghị mức bồi thường nhưng các gia đình bị hại không chấp nhận nên bị cáo đã nộp 10.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án để bồi thường cho bị hại và những người liên quan; Bị cáo phạm tội do lỗi của bị hại gây ra. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo và người đại diện hợp pháp cho bị hại, người đại diện hợp pháp cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án tự nguyện thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại cụ thể: Bị cáo bồi thường cho Vy Khánh A 6.000.000 đồng; bồi thường cho Lý Quốc T 4.000.000 đồng; bồi thường cho Vy Thành L 1.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy việc sự thỏa thuận trên là tự nguyện không trái với đạo đức xã hội và điều cấm của luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Về xử lý vật chứng: 01 (một) dây thừng màu trắng, có chiều dài 1,8 mét; diện 06cm là tang vật của vụ án nhưng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[10] Đối với hành vi của Lý Thị Q đến nhà anh Chu Văn N và chị Nông Thị H để thông báo và yêu cầu hai gia đình bồi thường do hành vi trộm cắp tài sản của cháu T và B gây ra. Do hai bên đã có thỏa thuận bồi thường, hoàn toàn tự nguyện, không có sự ép buộc, do vậy không có hành vi trái pháp luật trong vụ việc này nên không xem xét xử lý.

[11] Đối với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát và Luật sư tại phiên tòa về đường lối xử lý vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Đối với đề nghị của của các Luật sư Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[13] Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành động phạm tội của bị cáo là bột phát, thiếu hiểu biết pháp luật, khi xảy ra sự việc đã chủ động xin lỗi bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và đề nghị mức bồi thường. Bị cáo đã chủ động phối hợp với Cơ quan cảnh sát điều tra, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân tốt, nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Do vậy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ để cho bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[14] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo khoản 2 Điều 135, khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH.

[15] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm đ, e khoản 2 Điều 157; điểm b, s, khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 106; khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Văn H phạm tội: Bắt người trái pháp luật.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 02 (Hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (23/12/2020), giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về bồi thường trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan về việc bồi thường trách nhiệm dân sự cụ thể: Bị cáo bồi thường cho Vy Khánh A 6.000.000 đồng; bồi thường cho Lý Quốc T 4.000.000 đồng; bồi thường cho Vy Thành L 1.000.000 đồng.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật nếu bị cáo chưa thanh toán được số tiền trên mà những người trên có đơn yêu cầu thi hành án thì bị cáo còn phải chịu lãi xuất chậm trả theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 348 Bộ luật dân sự 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 dây thừng màu trắng, có chiều dài 1,8 m cũ đã qua sử dụng.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Đinh Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có

quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện T;
- CQ Điều tra CA huyện T;
- CQ THAHS huyện T;
- Chi cục THA DS huyện T;
- Ủy ban nhân dân xã T;
- Bị cáo; Bị hại
- Người đại diện hợp pháp của bị hại
- Người có QL và NVLQ đến vụ án;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Văn Bình**